

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày 21 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

Ông Hà Văn Tiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Lành Văn D (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1988 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Bản M, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Lành Văn H (đã chết) và con bà Lèo Thị D (sinh năm 1945); bị cáo có vợ là Quàng Thị H1 (sinh năm 1995) (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2017); tiền án: Ngày 09/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Cướp tài sản; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 19/02/2024, tổ công tác Công an xã C, thành phố SL làm nhiệm vụ tại đường Quốc lộ 279D thuộc địa phận bản Săng, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lành Văn D, sinh năm 1988, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng, 01 gói giấy màu bạc màu vàng bên trong có chứa cục bột màu trắng, D khai là ma túy Heroine, cất giữ để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì, cân tịnh và xác định khối lượng vật chứng. Kết quả:

- Cục bột màu trắng chứa trong gói giấy bạc màu vàng có tổng khối lượng là 0,09 gam, lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu L. Còn lại 0,07 gam ký hiệu D niêm phong làm mẫu lưu kho.

- Cục bột màu trắng chứa trong gói nilon màu hồng có tổng khối lượng là 0,10 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu L1. Còn lại 0,06 gam ký hiệu D1 niêm phong làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số: 515/KL-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu L, L1 là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là L = 0,02 gam, L1 = 0,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lành Văn D khai nhận: Do có quen biết từ trước, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/02/2024, Lành Văn D đi xe mô tô ôm từ nhà của D tại: Bản M, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La đến nhà của Lèo Văn P, trú tại bản Bùng, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi gần đến nhà P, D xuống xe, đi bộ vào nhà P. Đến nơi, thấy P đang đứng ở phía ngoài sân phía trước nhà, D đến và hỏi mua được của P 01 cục bột màu trắng với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, D lấy giấy bạc trong bao thuốc lá gói lại rồi đi bộ ra đường Quốc lộ để chờ xe buýt. Trên đường đi, D tách cục bột màu trắng ra làm hai và gói lại thành 02 gói mục đích để sử dụng dần. Sau đó, D cất vào túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc trên người và đi xe buýt tuyến M – thành phố SL. Khi xe buýt đi đến khu vực bản S, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La, D xuống xe, đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Thực hiện điều tra xác minh đối với nam thanh niên tên Lèo Văn P đã bán trái phép chất ma túy cho Lành Văn D, phát hiện tại địa phương có 01 đối tượng tên là Lèo Văn P, cư trú tại: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La hiện đang điều trị uống thuốc Methadone tại Trạm y tế xã M, huyện M, tiến hành cho bị cáo nhận dạng, kết quả: Bị cáo xác nhận, người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo chính là Lèo Văn P. Ngày 26/6/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho P và D đối chất, P không thừa nhận việc quen biết D và đã bán ma túy cho D.

Tại bản cáo trạng số: 242/CT-VKSTP ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lành Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành

phổ SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lành Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lành Văn D từ 18 (mười tám) đến 22 (hai mươi hai) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 0,07 (không phẩy không bảy) gam Heroine ký hiệu D, 0,06 (không phẩy không sáu) gam Heroine ký hiệu D1.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 19/02/2024, Lành Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam Heroine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Lời khai nhận tội của bị cáo; biên bản bắt người phạm tội quá tang lập hồi 13 giờ 40 phút ngày 19/02/2024 tại bản Săng, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Lành Văn D cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa cục bột màu trắng, D khai là ma túy Heroine, cất giữ để sử dụng; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 515/KL-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Quàng

Văn Mạnh, sinh năm 1998, trú tại: Bản Phiêng Hay, xã C, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lành Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Lành Văn D phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,19 gam, loại Heroine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc loại tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố tình phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,19 gam Heroin của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo D phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Trước khi bị bắt về tội phạm này, bị cáo đã có 01 tiền án: Ngày 09/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Cướp tài sản, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong phần án phí nhưng chưa đáp ứng đủ thời gian theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự mà đã phạm tội mới. Do đó, căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2024 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của của một người nam giới tên là Lèo Văn P, trú tại: Bản Bủng, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ chứng minh Lèo Văn P đã bán ma túy cho bị cáo, đề nghị cơ quan chức năng tiếp tục điều tra làm rõ thêm, nếu có căn cứ phạm tội thì khởi tố trong một vụ án khác.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,07 (không phải không bảy) gam Heroine ký hiệu D; 0,06 (không phải không sáu) gam Heroine ký hiệu D1 hiện đang lưu kho

vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa, bị cáo xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn tiền án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lành Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lành Văn D 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/02/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 0,07 (không phẩy không bảy) gam Heroine ký hiệu D và 0,06 (không phẩy không sáu) gam Heroine ký hiệu D1 (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 042463 của Công an thành phố SL).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lành Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/8/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Hà Văn Tiêm Nguyễn Thị Kim Cúc

Lò Thị Mai Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bồ Thị Thái
Ngọc Hùng**

Hoàng

Lò Thị Mai Hương